

ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 741/BC-UBDT

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021

Sáu tháng đầu năm 2021, Ủy ban Dân tộc thực hiện các nhiệm vụ công tác dân tộc trong bối cảnh có nhiều thách thức và khó khăn hơn so với dự báo: dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường tác động toàn diện tới kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh và đời sống của đồng bào; thời tiết khí hậu, khắc nghiệt, cực đoan: rét đậm, rét hại và băng giá gây thiệt hại lớn tại các tỉnh miền núi phía Bắc, tình trạng xâm nhập mặn và hạn hán vẫn diễn biến phức tạp ở đồng bằng sông Cửu Long... đã ảnh hưởng lớn tới sản xuất và đời sống nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) và miền núi.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Ủy ban Dân tộc đã nỗ lực với quyết tâm cao nhất thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp công tác dân tộc sáu tháng đầu năm. Đặc biệt tập trung chỉ đạo thực hiện các biện pháp cấp bách bảo đảm an sinh xã hội, tình hình kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi có chuyển biến tích cực, đúng hướng. Ủy ban Dân tộc báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021 như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI

1. Về kinh tế, đời sống

Năm 2021, là năm đầu các tỉnh, thành phố vùng DTTS triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết đại hội Đảng bộ địa phương và đại hội Đảng toàn quốc khóa 13. Các chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) công tác an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào DTTS, hộ nghèo, gia đình chính sách được quan tâm thực hiện, nhất là vào các dịp Tết Tân sửu, Tết truyền thống của một số đồng bào dân tộc thiểu số được Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Ủy ban Dân tộc và các cơ quan đảng, chính quyền, tổ chức xã hội các địa phương tổ chức thăm hỏi, tặng quà động viên các gia đình chính sách, hộ nghèo, người có uy tín trong đồng bào DTTS và các chức sắc tôn giáo tạo không khí phấn khởi, vui tươi, đoàn kết. Vì vậy trong điều kiện khó khăn chung do ảnh hưởng của dịch Covid-19 đời sống của đồng bào vùng DTTS vẫn được đảm bảo và duy trì ổn định. Trong 6 tháng đầu năm 2021, chỉ có 8 tỉnh Sơn La, Lạng Sơn, Lai Châu, Điện

Biên, Gia Lai, Kon Tum, Quảng Nam, Quảng Bình cần phải hỗ trợ cấp 393 tấn gạo cứu đói giáp hạt (6 tháng đầu năm 2020 có 18 tỉnh nhận trên 13.488 tấn gạo cứu đói của Chính phủ). Năm 2021, tình hình thời tiết có thuận lợi hơn, tình hình sản xuất lúa, hoa màu, cây ăn trái, chăn nuôi gia súc gia cầm và nuôi trồng thủy hải sản tiếp tục duy trì ổn định, trong đó sản xuất lúa vụ đông xuân ở cả 3 miền đều đạt năng suất cao, giá trị hàng hóa tăng hơn năm trước. Cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển đổi theo hướng tăng năng suất, chất lượng, chuyển dần sang thích ứng biến đổi khí hậu.

Tình hình thời tiết 6 tháng đầu năm 2021 có diễn biến phức tạp gây một số thiệt hại¹: xảy ra 17 trận động đất nhẹ, 32 trận mưa đá, dông lốc; 05 đợt không khí lạnh, gió mùa đông bắc trong đó đợt rét đậm, rét hại mạnh nhất từ ngày 07-13/01/2021; 04 trận mưa lớn, lũ cục bộ, trong đó 01 trận lũ quét tại Lào Cai và 08 vụ sạt lở bờ sông.

Đồng bằng sông Cửu Long đang chịu tác động tiêu cực của quá trình biến đổi khí hậu, nước biển dâng và sự thay đổi cực đoan về thời tiết như: Hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở, bão, mưa, lũ, giông, sét,... đã và đang tác động mạnh đến toàn vùng. Tình trạng sạt lở bờ sông, bờ biển trên địa bàn một số tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long hiện nay đang diễn biến phức tạp và gia tăng. Cụ thể như ở tỉnh Bạc Liêu có đến 39 khu vực có tốc độ sạt lở điển hình, cần nhanh chóng di dân, sửa chữa hệ thống công trình giao thông đã bị hư hỏng nghiêm trọng... đã ảnh hưởng lớn tới sản xuất và đời sống nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi tiềm ẩn nguy cơ cao gây thiệt hại, ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất của người dân; giá một số loại nông sản không ổn định, có lúc giảm mạnh, khó tiêu thụ. Bên cạnh đó, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh gặp khó khăn, thu hẹp quy mô hoạt động; ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập của người lao động. Đặc biệt, tại những nơi thực hiện giãn cách xã hội, nhiều doanh nghiệp, đơn vị sản xuất, kinh doanh dừng hoạt động, dẫn đến lao động mất việc làm, trong đó có nhiều lao động DTTS.

2. Về văn hóa - xã hội

Trong điều kiện dịch bệnh, các địa phương vẫn tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền trong vùng DTTS với hình thức phù hợp, hiệu quả. Trong đó, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phát động thi đua nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu KT - XH năm 2021; chào mừng Kỷ niệm 91 năm Ngày thành lập Đảng

¹ Về người: 08 người chết, 09 người bị thương, 15 nhà sập đổ hoàn toàn, 499 nhà bị hư hỏng, 2.722 gia súc, gia cầm bị chết, 9.423 ha lúa, rau màu và 202 ha cây ăn quả bị thiệt hại, 1.246m đường giao thông sạt lở; 13.150 m³ đất đá, bê tông. Ước tính giá trị thiệt hại khoảng 28,2 tỷ đồng.

Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2021); 46 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2021); 135 năm Ngày Quốc tế Lao động (1/5/1886 - 1/5/2021); 67 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2021); Kỷ niệm 131 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; Ngày văn hóa các dân tộc Việt Nam”. Nhân dịp Tết Chôl Chnăm Thmây năm 2021, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính gửi đồng bào, đồng chí và các vị chức danh dân tộc Khmer; Tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; đặc biệt là tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19; nhiều địa phương thực hiện công tác thông tin tuyên truyền bằng song ngữ (Tiếng Việt và tiếng DTTS). Các cơ quan báo chí trên địa bàn quan tâm đến chất lượng, thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài nhằm kịp thời phối hợp với các cấp chính quyền địa phương cung cấp thông tin đến người dân về tình hình phát triển KT-XH, đời sống, sản xuất; tình hình, giải pháp ứng phó với thiên tai, dịch bệnh trong vùng cũng như trong cả nước...

Công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào DTTS được các cấp, các ngành quan tâm và tạo điều kiện. Ở những địa phương chưa có dịch, các địa phương tạo điều kiện tổ chức lễ hội văn hóa truyền thống nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc như Giải đua ghe Ngo năm 2021 trong khuôn khổ Lễ hội Óc Om Bóc-Đua Ghe Ngo Sóc Trăng lần thứ V, khu vực ĐBSCL năm 2021.

3. Về giáo dục - đào tạo và dạy nghề

Phát triển giáo dục vùng dân tộc tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt với các chính sách hỗ trợ tiền, gạo,... đối với các cấp học sinh từ mầm non đến phổ thông trung học, chính sách ưu đãi với giáo viên, chính sách với trường dân tộc nội trú và bán trú đảm bảo quy định của nhà nước. Một số địa phương làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục và có chính sách chăm lo Tết, tặng quà, học bổng,... cho học sinh, sinh viên, học viên (HSSVHV) vượt khó học giỏi, trong đó có con em DTTS. Khi xảy ra dịch bệnh, các địa phương đã thực hiện điều chỉnh khung kế hoạch học tập phù hợp, đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; rà soát, nắm HSSVHV bỏ học hoặc nguy cơ bỏ học để có biện pháp hỗ trợ, động viên các em trở lại trường; chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 và công tác tuyển sinh năm học mới 2021-2022. Một số địa phương ban hành, thực hiện chính sách đặc thù hỗ trợ người dạy tiếng DTTS². Tuy nhiên, tình trạng học sinh (THCS, THPT), đặc biệt là sinh viên bỏ học có chiều hướng tăng. Năm học 2020-2021, qua thống kê sau các đợt dịch Covid-19 trên địa bàn vùng đồng bằng Nam Bộ có tổng số 1.841/215.951 học sinh DTTS các cấp bỏ học, chiếm trên 0,85% trong tổng số

² Sóc Trăng có Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND Quy định chính sách đặc thù hỗ trợ người dạy tiếng và chữ Khmer vào dịp hè; tiếng và chữ Hoa tại các trường ngoài hệ thống các trường công lập. Trà Vinh có Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND Quy định chính sách hỗ trợ người dạy bổ túc tiếng Khmer tại các điểm chùa Phật giáo Nam tông Khmer trên địa bàn tỉnh.

HS DTTS các cấp của địa phương. Đầu năm học 2020- 2021 đến nay, riêng huyện Krông Bông, Đắc Lăk đã có 114 học sinh cấp tiểu học và THCS bỏ học; trong đó có 92 em là người DTTS (chiếm trên 80%); phần lớn số học sinh bỏ học ở cấp THCS với 99 em do cuộc sống khó khăn và ảnh hưởng của dịch bệnh.

4. Về y tế

Các địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả các CTMT về y tế, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị các cơ sở khám chữa bệnh và đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh, kiểm tra chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường. Các tỉnh vùng biên giới với các nước có dịch tổ chức thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, kiểm soát chặt chẽ việc đi lại ở biên giới ngăn chặn nhập cảnh trái phép. Nhiều đơn vị, tổ chức, cá nhân phối hợp khám, cấp thuốc miễn phí và trao tặng quà cho đối tượng chính sách, hộ nghèo vùng sâu, vùng xa, vùng DTTS. Ngành y tế cũng như chính quyền địa phương tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn nhân lực góp phần làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân.

5. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng dân tộc, vùng biên giới cơ bản ổn định. Các cấp, ngành, địa phương thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự kết hợp tốt việc tuyên truyền chính sách của Đảng và Nhà nước với giải quyết khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là phục vụ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Tình hình an ninh trật tự vùng dân tộc trong những ngày bầu cử ổn định, tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu ở các địa phương rất cao, công tác bầu cử diễn ra an toàn. Tuy vậy, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng DTTS vẫn tiềm ẩn yếu tố phức tạp, vẫn còn xảy ra khiếu nại tố cáo vượt cấp; tình trạng mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy, mua bán người, đi lại trái phép qua biên giới ở một số địa phương vùng DTTS có chiều hướng tăng và diễn biến phức tạp.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA ỦY BAN DÂN TỘC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

1. Hoạt động chỉ đạo điều hành

1.1. Đảm bảo quy chế làm việc, phương thức chỉ đạo, điều hành tiếp tục được đổi mới, tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, sâu sát và quyết liệt

Trong chỉ đạo điều hành, tập thể lãnh đạo Ủy ban Dân tộc đã bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, đổi mới một bước công tác chỉ đạo, điều hành; triển khai quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các lĩnh vực công tác Dân tộc. Đồng chí Bộ trưởng, Chủ nhiệm và các đồng chí Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban đã tích cực, chủ động, chỉ đạo các Vụ, đơn vị bám sát nhiệm vụ. Đối với các đề án, dự

án có liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực, Bộ trưởng, Chủ nhiệm trực tiếp chỉ đạo hoặc phân công các đồng chí Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm chịu trách nhiệm chỉ đạo, lãnh đạo, các Vụ, đơn vị có trách nhiệm phối hợp, đảm bảo nguyên tắc tập thể lãnh đạo và phát huy được trách nhiệm cá nhân. Bên cạnh đó, tập thể lãnh đạo Ủy ban Dân tộc luôn quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, khắc phục mọi khó khăn trở ngại, tập trung chỉ đạo các Vụ, đơn vị, cơ quan công tác dân tộc các tỉnh, thành phố phấn đấu quyết liệt ngay từ tháng đầu, quý đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác dân tộc năm 2021.

1.2. Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và ý thức chấp hành chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Ngay từ đầu năm, Ủy ban Dân tộc đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 (Quyết định số 21/QĐ-UBDT ngày 18/01/2021).

Để triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, Bộ trưởng, Chủ nhiệm đã yêu cầu các Vụ, đơn vị tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành tập trung nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, kinh tế-xã hội năm 2021. Yêu cầu thủ trưởng các Vụ, đơn vị quán triệt và thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Ủy ban; thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính; tăng cường công tác kiểm tra, nắm chắc tình hình, sâu sát cơ sở.

Duy trì thực hiện nền nếp, khoa học lịch công tác tuần, tháng, quý của Ủy ban, không để xảy ra việc chông chéo hoặc bỏ trống nội dung cần chỉ đạo, điều hành. Nâng cao hơn nữa công tác rà soát, thẩm định các nội dung trước khi trình xin ý kiến, rút ngắn thời gian họp tập thể lãnh đạo Ủy ban.

Căn cứ chỉ đạo của Ủy ban Dân tộc, nhiều địa phương, đơn vị đã có biện pháp kiên quyết trong việc duy trì kỷ cương, kỷ luật hành chính. Tăng cường công tác nắm tình hình tại cơ sở và trên báo chí để kịp thời phát hiện và chỉ đạo khắc phục đối với các hạn chế trong công tác tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban Dân tộc; chủ động đề xuất xử lý, giải quyết các khó khăn, bất cập về cơ chế, chính sách khi áp dụng vào thực tiễn. Ngoài ra, kịp thời tổng hợp tình hình thực tiễn tại địa phương để nghiên cứu, đề xuất các chủ trương chính sách vĩ mô báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo. Các nội dung chỉ đạo của Ủy ban Dân tộc đều được văn bản hóa làm cơ sở cho việc điều hành, kiểm tra kết quả thực hiện.

1.3. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các Bộ, Ngành, đoàn thể Trung ương

Ủy ban Dân tộc nhận được sự chỉ đạo, quan tâm sâu sát của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp chặt chẽ, tích cực của các Bộ, ngành Trung ương, Tập thể lãnh đạo Ủy ban Dân tộc đã có kế hoạch, chương trình làm việc và có quan

hệ chặt chẽ, tranh thủ ý kiến các Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương trong việc tổ chức thực hiện công tác dân tộc và chính sách dân tộc; nghiên cứu, đề xuất những vấn đề lớn, phức tạp trình Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

2. Kết quả công tác chỉ đạo, điều hành

2.1. Kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ

a) Nghị quyết của Quốc hội

Thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội Phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, Ủy ban Dân tộc đã tham mưu cho Chính phủ ban hành Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019, Quyết định số 1409/QĐ-TTg ngày 15/9/2020 Ban hành kế hoạch triển khai Nghị quyết số 120/2020/QH14.

b) Nghị quyết của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, Ủy ban Dân tộc đã ban hành Quyết định số 21/QĐ-UBDT ngày 18/01/2021 về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ; Quyết định số 33/QĐ-UBDT ngày 22/01/2021 về việc giao nhiệm vụ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc năm 2021.

2.2. Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19

Sáu tháng đầu năm 2021, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, bùng phát ở nhiều địa phương, tác động sâu, rộng tới phát triển KT-XH của cả nước, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe và đời sống của người dân. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các cấp, các ngành nắm chắc tình hình, diễn biến, kịp thời có những giải pháp hiệu quả phòng, chống dịch bệnh.

Ủy ban Dân tộc đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, huy động sự vào cuộc của các Vụ, đơn vị và cơ quan công tác dân tộc các tỉnh, thành phố tập trung phòng chống dịch bệnh, ngăn chặn, hạn chế tối đa các nguồn lây nhiễm; các thông tin về dịch bệnh, công tác phòng, chống dịch được truyền tải nhanh, minh bạch, đầy đủ; Bộ trưởng, Chủ nhiệm yêu cầu toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong Ủy ban Dân tộc thực hiện nghiêm túc các biện pháp: đeo khẩu trang khi ra khỏi nhà, tại các địa điểm và trên phương tiện giao thông công cộng; rửa tay thường xuyên bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn; hạn chế tụ tập đông người tại nơi công cộng; giữ khoảng cách an toàn khi tiếp xúc; thực hiện khai báo y tế tự nguyện, thông báo kịp thời với cơ sở y tế về tình hình sức khỏe nếu có yếu tố, biểu

hiện nghi nhiễm bệnh; cài đặt ứng dụng Bluezone trên thiết bị di động giúp cho việc truy vết, khoanh vùng dập dịch nhanh chóng; tổ chức xét nghiệm Covid-19 đối với cán bộ công chức làm việc ở trụ sở chính cơ quan 349 Đội Cấn và xét nghiệm một số cán bộ chủ chốt ở đơn vị sự nghiệp.

Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tiếp tục đề cao cảnh giác, tuyệt đối không lơ là, chủ quan trước nguy cơ dịch bệnh, tổ chức thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch Covid-19.

Chỉ đạo các báo, tạp chí thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg, ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ bám sát nội dung chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19, Bộ Y tế đẩy mạnh công tác tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đến đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Từ 01-31/5/2021, 19 cơ báo, tạp chí đã có 184 tin, bài tuyên truyền về phòng, chống dịch Covid-19.

Đề nghị Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng tiếng dân tộc về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đến đồng bào vùng DTTS&MN. Kết quả, từ 01-31/5/2021, Đài Truyền hình Việt Nam (VTV5, VTV5 Tây Nguyên, VTV5 Tây Nam Bộ) đã tăng tần suất phát sóng tin bài về chủ đề phòng chống dịch bệnh Covid-19 với 450 Clip cô đọng, 650 tin bài thời sự, 40 chuyên đề chuyên mục và 20 tiểu phẩm bằng 28 thứ tiếng dân tộc thiểu số; Đài Tiếng nói Việt Nam (6 khu vực: Tây Bắc, Đông Bắc, Miền Trung, Tây Nguyên, TP Hồ Chí Minh và Đồng bằng Sông Cửu Long) đã dành nhiều thời lượng với hơn 1.254 tin, bài tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh bằng 13 thứ tiếng dân tộc thiểu số.

Ủy Ban Dân tộc đã kịp thời hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số 02 tỉnh Điện Biên và Bắc Giang bị ảnh hưởng dịch Covid-19 với tổng số tiền là 837.500.000 đồng (Trong đó, tỉnh Điện Biên 505.500.000 đồng, Bắc Giang 332.000.000 đồng).

2.3. Công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc

- Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chính sách theo Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với Mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015: Sáu tháng đầu năm các tỉnh hiện chưa có báo cáo, đến cuối năm các tỉnh mới báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu, chỉ số đạt được theo kế hoạch đã lập của từng tỉnh, Ủy ban Dân tộc sẽ tổng hợp kết quả của các tỉnh.

- Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2020: Theo kết quả tổng hợp chưa đầy đủ, đến nay các địa phương đã giải ngân được 489,293 tỷ đồng vốn đầu tư, 101,784 tỷ đồng vốn sự nghiệp và 17,553 tỷ đồng vốn ngân sách địa phương tự cân đối. Về nguồn vốn vay, theo số liệu từ Ngân hàng Chính sách Xã hội, tính đến nay đã phân bổ 1.415 tỷ đồng đến các chi nhánh, đã triển khai cho vay được 1.335,7 tỷ đồng với 31.150 hộ thụ hưởng, trung bình cho vay 43 triệu đồng/hộ.

Khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện chính sách: Quyết định số 2085/QĐ-TTg được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt từ năm 2016 nhưng tới năm 2020 mới được giao vốn đầu tư phát triển (vốn đầu tư phát triển chiếm 97% nhu cầu vốn TW hỗ trợ), nên việc triển khai chính sách gặp rất nhiều khó khăn, đồng bào DTTS nghèo không được thụ hưởng chính sách trong nhiều năm. Một số nội dung chính sách số hộ nghèo thay đổi phải rà soát lại để đảm bảo đúng đối tượng. Bên cạnh vốn giao chậm, thủ tục đầu tư công hiện nay tương đối phức tạp và tốn nhiều thời gian do đó việc giải ngân vốn ở một số địa phương diễn ra chậm, thời gian triển khai kéo dài. Kinh phí bố trí mới đạt 16,7% nhu cầu thực tế của Quyết định 2085/QĐ-TTg do đó số hộ thụ hưởng chính sách là rất hạn chế, nhiều hộ không được thụ hưởng chính sách.

Căn cứ vào mục tiêu chưa đạt, số đối tượng chưa được thụ hưởng chính sách theo Quyết định 2085/QĐ-TTg, Ủy ban Dân tộc đã lồng ghép, tích hợp nội dung của chính sách vào dự án 1 của Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS&MN giai đoạn 2021-2030.

- Quyết định số 2086/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 về việc phê duyệt "Đề án phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người giai đoạn 2016-2025", với tổng vốn đầu tư 1.861 tỷ đồng, đến nay đã cấp 628 tỷ đồng cho địa phương thực hiện đạt 34% so với kế hoạch giao. Từ năm 2021, tích hợp vào Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS&MN giai đoạn 2021-2030.

- Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số: Ủy ban Dân tộc đã ban hành kế hoạch thực hiện Đề án tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS (Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 22/03/2021 và Quyết định số 242/QĐ-UBND ngày 14/4/2021); UBND đang triển khai biên soạn, cập nhật nội dung và xuất bản, phát hành cuốn "Cẩm nang thông tin chính sách, pháp luật về công tác dân tộc dành cho người có uy tín"; tiếp tục đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện các nội dung của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và tổng hợp báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2011-2021; trả lời

kiến nghị của một số địa phương các nội dung có liên quan đến thực hiện chính sách đối với người có uy tín...

- Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025" theo Quyết định 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ: Đã ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025, giai đoạn II (Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 19/2/2021); Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số năm 2021 (Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 19/3/2021). Hiện nay, đang phối hợp, hướng dẫn các địa phương vùng DTTS&MN xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn II).

- Đề án "Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025" theo Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ: UBND đã ban hành Kế hoạch và kinh phí triển khai thực hiện các đề án, chính sách liên quan đến bình đẳng giới năm 2021 (Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 19/3/2021). Hiện nay, UBND đang phối hợp với Đài tiếng nói Việt Nam triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Tuy nhiên, ở cả cấp Trung ương và địa phương, tình hình bố trí kinh phí thực hiện Đề án còn hạn hẹp, khó đáp ứng được mục tiêu và yêu cầu nhiệm vụ.

- Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc "Cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng DTTS&MN, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2019-2021":

Để triển khai Quyết định 45/QĐ-TTg, UBND đã ban hành Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 phê duyệt số lượng, đối tượng thụ hưởng các ấn phẩm báo, tạp chí năm 2021 theo Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ; công văn số 78/UBND-TT ngày 20/01/2021 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ năm 2021; công văn số 130/UBND-KHTC ngày 04/02/2021 gửi các đơn vị báo, tạp chí thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng phương án chi phí xuất bản năm 2021.

Các báo, tạp chí và đơn vị phát hành thực hiện Quyết định 45/QĐ-TTg đã tổ chức xuất bản, phát hành ấn phẩm đủ số lượng, đến đúng địa chỉ các đối tượng thụ hưởng; Nội dung tuyên truyền đã góp phần quan trọng làm thay đổi tích cực đời sống nhân dân, tích cực thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là tuyên truyền vận động đồng bào vùng DTTS&MN thực hiện chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước; Các chuyên mục, tin, bài, ảnh vừa thông tin, phổ biến kinh nghiệm, mô hình hay, vừa phản ánh sinh động mọi mặt đời sống xã hội, góp phần tạo nâng cao nhận thức cho đồng bào

DTTS nhất là công tác xóa đói, giảm nghèo. Qua tuyên truyền về phòng chống Covid-19 đã góp phần tạo cho đồng bào tin tưởng, đồng thuận hơn với công tác phòng chống dịch bệnh của các cơ quan chức năng, cũng như không hoang mang, không chủ quan trong phòng chống dịch bệnh; không mê tín, dị đoan, tiến hành xóa bỏ các hủ tục lạc hậu; tăng cường lao động sản xuất, vận dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăm sóc sức khỏe, nhất là vùng biên giới; nêu bật gương người tốt, việc tốt, động viên đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện tốt việc phòng, chống, dập dịch, không nghe theo kẻ xấu, tham gia bảo vệ trật tự an toàn xã hội, an ninh tổ quốc.

- Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án "Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng DTTS&MN giai đoạn 2017 - 2021": UBND đã phê duyệt kế hoạch triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động đồng bào vùng DTTS&MN và dự toán chi tiết thực hiện đề án (Kế hoạch số 243/KH-UBND, ngày 15/4/2021). Đến nay, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, Ủy ban Dân tộc đã chủ động rà soát điều chỉnh kế hoạch, hình thức tuyên truyền phù hợp với diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 để thực hiện được các nội dung theo kế hoạch năm (giảm các hình thức tập huấn, hội nghị tại địa phương).

- Đề án hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo năm 2021 theo Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 21/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ: Ủy ban Dân tộc đã chỉ đạo các vụ, đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, Ủy ban Dân tộc đã có văn bản đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông thống nhất điều chỉnh một số nhiệm vụ thực hiện thực hiện Đề án 219/QĐ-TTg ngày 21/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ cho phù hợp.

- Thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-CP, ngày 01/6/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường hợp tác quốc phòng Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia đến năm 2020 và những năm tiếp theo": Ủy ban Dân tộc đã phê duyệt kế hoạch triển khai Nghị quyết (Quyết định số 158/QĐ-UBND, ngày 19/3/2021), trong đó có 4 nhiệm vụ (tuyên truyền trên Đài tiếng nói Việt Nam; sản xuất các audio spot; xây dựng phóng sự; tổ chức tọa đàm).

- Đề án Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ: UBND đã xây dựng và ký kết chương trình phối hợp công tác giữa Ủy ban Dân tộc và Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị Việt Nam nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2214/QĐ-TTg; đẩy mạnh xúc tiến vận động tài trợ nguồn vốn viện trợ từ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài vào vùng dân tộc thiểu số theo quy định.

- Đề án "Bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2018-2025" theo Quyết định số 771/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban Dân tộc ban hành kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện Đề án của năm 2021; tiếp tục triển khai thực hiện biên soạn, bổ sung, chỉnh sửa chương trình, biên soạn tài liệu giảng dạy bồi dưỡng kiến thức dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức cho 4 nhóm đối tượng theo Quyết định số 771/QĐ-TTg.

2.4. Công tác tiếp dân, thanh tra và phòng chống tham nhũng

- Sáu tháng đầu năm 2021, Ủy ban Dân tộc tiếp nhận 39 đơn thư của công dân (khiếu nại 07 đơn; kiến nghị, phản ánh 32 đơn). Nội dung đơn thư của công dân chủ yếu khiếu nại, phản ánh: Việc chính quyền địa phương thu hồi đất, thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thực hiện các dự án; thu hồi đất của các hộ dân để giao cho doanh nghiệp; con em đồng bào DTTS không được học tại trường Mầm non của thôn; cán bộ Công an gây phiền hà cho người dân khi đến làm việc; đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ dân ở một số tỉnh Đắk Lắk, Bắc Giang, Kon Tum...

- Kết quả xử lý đơn thư: Đã hướng dẫn công dân 04 đơn; chuyển 05 đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; lưu 30 đơn để theo dõi.

Đơn thư khiếu nại, kiến nghị phản ánh của công dân gửi đến đều không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND. Thanh tra Ủy ban đã thực hiện và tham mưu cho lãnh đạo Ủy ban về việc xử lý đơn thư. Đã ban hành văn bản trao đổi ý kiến, chuyển đơn và hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; lưu đơn theo dõi đối với một số đơn không đủ điều kiện để xử lý (đơn photocopy, đơn gửi nhiều nơi, nhiều lần, không có địa chỉ rõ ràng, đơn không có chữ ký của người viết đơn).

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được thực hiện thường xuyên; công tác giám sát và xử lý sau thanh tra được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng về lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, lãng phí; công khai, minh bạch các hoạt động, kê khai tài sản, thu nhập, chuyển đổi vị trí công tác...

2.5. Công tác cải cách hành chính

Đã ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2021 và triển khai Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2021 của Ủy ban Dân tộc; triển khai tự chấm điểm Cải cách hành chính của Ủy ban Dân tộc. Thực hiện theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính Quốc gia và hướng dẫn của Bộ Nội vụ Ủy ban Dân tộc đã ban hành kế hoạch, hướng dẫn các vụ, đơn vị trong việc tổng hợp, thu thập tài liệu kiểm chứng, thực hiện điều tra xã hội học ... xây dựng hoàn thành Báo cáo kết quả tự chấm điểm Cải cách hành chính năm 2020 của Ủy ban Dân tộc; hướng dẫn các vụ,

đơn vị xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 và Báo cáo công tác Cải cách hành chính quý I năm 2021, xây dựng Báo cáo công tác Cải cách hành chính quý I năm 2021 của Ủy ban Dân tộc gửi Bộ Nội vụ theo quy định.

2.6. Một số công tác khác

- Xây dựng Chương trình hành động của Ủy ban Dân tộc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Trả lời kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ 10, kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIV và kiến nghị của các địa phương.

- Xây dựng dự thảo Thuyết minh Chương trình KH&CN quốc gia giai đoạn 2021-2025 “Chương trình KH&CN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS&MN giai đoạn 2021-2030”, gửi Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ bảo vệ môi trường và điều tra cơ bản.

3. Tình hình thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và tình hình thực hiện các đề án trong Chương trình công tác

3.1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao

Hàng tháng, Tổ Công tác của Bộ trưởng, Chủ nhiệm bám sát sự chỉ đạo của Lãnh đạo Ủy ban tập trung theo dõi, cập nhật các nhiệm vụ được giao đặc biệt là các nhiệm vụ có hạn xử lý, kịp thời đôn đốc triển khai kịp tiến độ.

Sáu tháng đầu năm 2021, Ủy ban Dân tộc được giao tổng số: 32 Nhiệm vụ. Trong đó:

- Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 07 nhiệm vụ, trong đó: Đúng hạn: 07 nhiệm vụ; quá hạn: 0 nhiệm vụ.

- Số nhiệm vụ chưa hoàn thành: 25 nhiệm vụ, trong đó: Trong hạn: 25 nhiệm vụ; quá hạn: 0 nhiệm vụ.

(Chi tiết kết quả thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại Phụ lục số 01)

3.2. Tình hình thực hiện các đề án trong Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2021

Năm 2021, Ủy ban Dân tộc được giao nhiệm vụ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 08 chương trình, đề án (gồm 07 chương trình, đề án giao đầu năm và 01 nhiệm vụ giao bổ sung). Trong đó có 04 chương trình, đề án trình trong 6 tháng đầu năm 2021 (01 chương trình, đề án đã được phê duyệt), cụ thể như sau:

(1) Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 về việc Phê duyệt danh sách các xã thuộc khu vực III, khu vực

II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

(2) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG) phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030: Ủy ban Dân tộc đã tiếp thu, giải trình các ý kiến của Hội đồng thẩm định nhà nước, dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong tháng 6/2021.

(3) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030: Ủy ban Dân tộc đã có công văn số 373/UBND-CSĐT ngày 04/04/2021 gửi các bộ, ngành liên quan về xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG, đến nay đang khẩn trương tổng hợp, kiểm tra, rà soát và dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6/2021.

(4) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021-2025: UBND đã phối hợp với các địa phương vùng DTTS kiểm tra, rà soát, tổng hợp danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021-2025; đang gửi xin ý kiến góp ý của các Bộ, ban, ngành liên quan vào Dự thảo Tờ trình, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù (Công văn số 685/UBND-DTTS ngày 02/6/2021), dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6/2021.

(5) Xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc, thay thế Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10/2/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc, dự kiến trình Chính phủ vào tháng 12/2021.

(6) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045: UBND đã ban hành công văn số 422/UBND-KHTC ngày 14/4/2021 gửi các bộ, ngành liên quan đề nghị cử cán bộ tham gia Ban soạn thảo xây dựng Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045. UBND đang đẩy nhanh triển khai xây dựng Chiến lược và dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ vào tháng 12/2021.

(7) Đề án Xác định thành phần, tên gọi của một số dân tộc và xây dựng danh mục các dân tộc Việt Nam: UBND đã ban hành kế hoạch xây dựng Đề án và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và các địa phương vùng DTTS để hoàn thiện Đề án; đã báo cáo Chính phủ, Ban Cán sự đảng Chính phủ về tình hình xây dựng Đề án. Hiện nay, đang khẩn trương hoàn thiện đề án theo ý kiến kết luận tại Thông báo số

45-TB/BCSD ngày 22/5/2021 của Ban Cán sự Đảng Chính phủ đề trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư vào tháng 9/2021.

(8) Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ Quyết định 162/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 về Phương án “Sắp xếp, ổn định dân cư cho người di cư tự do từ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào trở về Nước”: Đây là nhiệm vụ được giao bổ sung tháng 5/2021, hiện nay UBND đang xây dựng báo cáo tình hình thực hiện, kết quả thực hiện Quyết định 162/QĐ-TTg. Dự kiến trình dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ hủy bỏ Quyết định 162/QĐ-TTg vào quý IV/2021.

(Kết quả thực hiện các đề án trong Chương trình công tác của Chính Phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Phụ lục 02)

Bên cạnh việc xây dựng các đề án trong Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND đang tập trung tổ chức triển khai xây dựng 03 Thông tư thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND, gồm:

(1) Thông tư quy định chi tiết, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh, huyện.

(2) Thông tư quy định chi tiết xây dựng vị trí việc làm hệ thống cơ quan công tác dân tộc từ Trung ương đến địa phương.

(3) Thông tư quy định về bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức.

4. Đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 6 tháng đầu năm 2021

- Công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục có nhiều đổi mới, năng động, quyết liệt, hiệu quả, chú trọng vào xử lý những vấn đề lớn, dài hạn; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ những rào cản cho phát triển, kích lệ đổi mới sáng tạo trong xu hướng cách mạng công nghiệp 4.0.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo đổi mới cơ chế chính sách, hoàn thiện thể chế gắn với tinh thần thượng tôn pháp luật; tháo gỡ vướng mắc, bất cập về cơ chế, chính sách, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tiết giảm chi phí, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, minh bạch, bình đẳng. Đồng thời, khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, khơi dậy niềm tin, tạo động lực sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, huy động mọi nguồn lực cho phát triển đất nước.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp; đổi mới phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành bằng những việc làm cụ thể; xây dựng hệ thống cơ quan hành chính

liêm chính, hành động, phục vụ, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả hoạt động.

Chính phủ đã khẩn trương quán triệt và cụ thể hóa Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội bằng chương trình, kế hoạch hành động với những nhiệm vụ cụ thể; chú trọng công tác phối hợp, tham vấn ý kiến các cơ quan của Đảng và Quốc hội trong chỉ đạo, quản lý, điều hành.

- Chính phủ nhất quán quan điểm “chống dịch như chống giặc”, nguyên tắc “ngăn chặn, phát hiện, cách ly, khoanh vùng, dập dịch”, đề cao truyền thống nhân văn cao cả của dân tộc đã đem lại hiệu quả to lớn về KT-XH. Đến nay, dịch bệnh cơ bản đã được kiểm soát, được nhiều tổ chức quốc tế đánh giá cao, Việt Nam trở thành “tấm gương” cho nhiều quốc gia trong ứng phó hiệu quả với dịch bệnh trong điều kiện nguồn lực hạn chế.

- Ngay từ đầu năm, Chính phủ đã kịp thời ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, làm cơ sở để các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, chương trình hành động triển khai thực hiện.

Việc xây dựng và thực hiện chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ bao gồm chương trình công tác năm, quý và tháng của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, chương trình công tác tuần của Thủ tướng và các Phó Thủ tướng đã được triển khai nghiêm túc, đúng trình tự, thời gian và được Văn phòng Chính phủ thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tổ chức thực hiện. Các Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ được ban hành kịp thời, đánh giá đúng tình hình, có giải pháp và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện đã đáp ứng cơ bản yêu cầu phát triển KT-XH, ổn định an ninh quốc phòng của đất nước, góp phần hoàn thành và hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Việc tổ chức họp, hội nghị với trình tự, thành phần, nội dung phiên họp, hội nghị trong Quy chế làm việc của Chính phủ là phù hợp; hình thức họp trực tuyến đã tiết kiệm nhiều thời gian và chi phí, được nhiều bộ, ngành, địa phương đồng tình ủng hộ và đánh giá cao.

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ cùng các thành viên Chính phủ đã quan tâm chỉ đạo công tác dân tộc, nhất là công tác giảm nghèo cho đồng bào các DTTS; tiếp tục phê duyệt, ban hành đề án, chính sách liên quan đến vùng DTTS&MN; tập trung nguồn lực thực hiện các chính sách dân tộc và chính sách an sinh xã hội; thường xuyên đi công tác địa phương nắm tình hình và có giải pháp chỉ đạo, điều hành kịp thời, cụ thể nhằm phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, hỗ trợ cứu đói, ổn định di cư... Đặc biệt trong 6 tháng đầu năm 2021, Chính phủ đã quan tâm chỉ đạo cụ thể, sát sao việc xây dựng và phê duyệt các đề án chính sách dân tộc.

5. Đánh giá chung

a) Ưu điểm, thuận lợi

Sáu tháng đầu năm 2021, đạt được những kết quả nêu trên là do Ủy ban Dân tộc luôn nhận được sự quan tâm sâu sát của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp hiệu quả của các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; sự ủng hộ, hợp tác tích cực của các tỉnh, thành; sự lãnh đạo thường xuyên của Ban cán sự Đảng, Đảng ủy Ủy ban Dân tộc, sự giám sát của Hội đồng Dân tộc...

Công tác lãnh đạo, điều hành của cá nhân, tập thể Ủy ban Dân tộc đảm bảo đúng quy chế làm việc, nêu cao tinh thần trách nhiệm từng lãnh đạo Ủy ban, chủ động, tập trung chỉ đạo quyết liệt, thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả. Các chủ trương công tác lớn, quyết định quan trọng đều được bàn bạc thấu đáo và nhất trí cao trong tập thể Ủy ban Dân tộc.

b) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Tồn tại, hạn chế:

+ Công tác tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ có những việc còn chậm, chất lượng chưa cao, lãnh đạo Ủy ban phải họp và cho ý kiến nhiều lần, mất nhiều thời gian, nhất là trong xây dựng các Đề án trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Việc tham mưu, đề xuất các chính sách cho giai đoạn mới còn lúng túng.

+ Việc chấp hành quy chế làm việc ở một số Vụ, đơn vị còn chưa nghiêm; có bộ phận cán bộ, công chức làm việc chưa tập trung, chất lượng tham mưu xây dựng một số đề án chưa được như mong muốn.

+ Một số bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện chính sách chưa được hướng dẫn, giải quyết, tháo gỡ kịp thời.

- Nguyên nhân:

+ Công tác chỉ đạo, điều hành một số Vụ, đơn vị chưa sát sao, phản ứng chính sách chậm, chưa có những giải pháp mang tính đột phá. Năng lực, trình độ một số công chức còn hạn chế, tinh thần trách nhiệm chưa cao;

+ Một số bộ, ngành, địa phương chưa coi trọng đúng mức vị trí, vai trò công tác dân tộc trong chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội; sự phối hợp giữa các Bộ, ngành trong triển khai thực hiện chính sách vẫn còn những hạn chế nhất định.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Nhiệm vụ trọng tâm chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2021

Trên cơ sở kết quả đạt được trong sáu tháng đầu năm, để Chương trình công tác năm 2021 và những năm tiếp theo đạt được các mục tiêu đề ra, tập thể lãnh đạo Ủy ban Dân tộc tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện một số nhiệm vụ

trọng tâm sau:

1.1. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư (cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định nhà nước Chương trình MTQG) hoàn thành công tác thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030.

1.2. Phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan bổ sung hoàn thiện các đề án chính sách đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6/2021, gồm: (1) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt danh sách các xã thuộc khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; (2) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; (3) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021-2025.

1.3. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các đề án, chính sách dân tộc trong chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2021, gồm: (1) Xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc, thay thế Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10/2/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc; (2) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; (3) Đề án Xác định thành phần, tên gọi của một số dân tộc và xây dựng danh mục các dân tộc Việt Nam; (4) Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ Quyết định 162/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 về Phương án “Sắp xếp, ổn định dân cư cho người di cư tự do từ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào trở về nước”.

1.4. Tập trung xây dựng các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 (Thông tư, Nghị định).

1.5. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện 03 Thông tư, gồm: (1) Thông tư quy định chi tiết, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh, huyện; (2) Thông tư quy định chi tiết xây dựng vị trí việc làm hệ thống cơ quan công tác dân tộc từ Trung ương đến địa phương; (3) Thông tư quy định về bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức.

1.6. Tăng cường công tác theo dõi, nắm tình hình trên địa bàn vùng DTTS&MN, kịp thời cung cấp thông tin, báo cáo về công tác dân tộc, chính sách dân tộc, đặc biệt là các điểm nóng về an ninh trật tự, tình hình thiên tai, dịch bệnh, môi trường... giải quyết những vấn đề phát sinh theo thẩm quyền và báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

1.7. Rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy làm công tác dân tộc từ Trung ương đến cơ sở theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

1.8. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Chương trình KH&CN quốc gia giai đoạn 2021-2025 “Chương trình KH&CN phục vụ phát triển kinh tế-xã hội vùng DTTS&MN giai đoạn 2021-2030”.

1.9. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong đồng bào DTTS; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí trong thực hiện các chính sách dân tộc.

1.10. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành.

1.11. Tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19; Tuyên truyền, vận động đồng bào vùng DTTS&MN và cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân tộc từ Trung ương đến địa phương thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo chỉ đạo của Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch Covid-19 và Bộ Y tế.

2. Giải pháp chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2021

2.1. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành với phương châm sâu sát, quyết liệt. Đẩy mạnh phân cấp, phân công nhiệm vụ gắn với trách nhiệm và quyền hạn cụ thể. Tăng cường mối quan hệ phối hợp công tác giữa các vụ, đơn vị, với Ban Dân tộc các địa phương. Phát huy vai trò của người đứng đầu; tăng cường, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ.

2.2. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng bằng nhiều hình thức, nâng cao năng lực cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Bố trí, sắp xếp công chức, người lao động phù hợp với chuyên môn, năng lực, trình độ của mỗi người tương ứng với vị trí việc làm.

2.3. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ.

2.4. Triển khai các đoàn công tác đi cơ sở, nắm bắt, kiểm tra tình hình công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc của địa phương, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2.5. Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành trong việc xây dựng các đề án chính sách, văn bản quản lý, chỉ đạo, điều hành về công tác dân tộc.

2.6. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành.

3. Một số đề xuất, kiến nghị với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

- Sau khi Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (gọi tắt là Chương trình). Đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành liên quan hướng dẫn thành lập Ban chỉ đạo và Cơ quan tham mưu điều phối Chương trình ở các cấp, thống nhất từ Trung ương đến cơ sở.

- Về cơ chế đặc thù trong thu hút đầu tư và phân bổ nguồn lực bổ sung cho Chương trình: Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tham mưu xây dựng cơ chế đặc thù về huy động và sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các đối tác phát triển.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021, Ủy ban Dân tộc gửi Văn phòng Chính phủ tổng hợp.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBĐT (để b/c);
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm UBĐT;
- Các Vụ, đơn vị thuộc UBĐT (để t/h);
- Công TTĐT ubdt;
- Lưu: VT, TH (02b). 3

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Lê Sơn Hải



Phụ lục 01

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ DO CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG
CHÍNH PHỦ GIAO ỦY BAN DÂN TỘC**

(Kèm theo Báo cáo số: 744/BC-UBDT ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban Dân tộc)

1. Thống kê kết quả thực hiện:

- Tổng số nhiệm vụ giao: 32 Nhiệm vụ
- + Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 07 nhiệm vụ, trong đó: Đúng hạn: 07 nhiệm vụ; quá hạn: 0 nhiệm vụ.
- + Số nhiệm vụ chưa hoàn thành: 25 nhiệm vụ, trong đó: Trong hạn: 25 nhiệm vụ; quá hạn: 0 nhiệm vụ.

2. Thống kê chi tiết các nhiệm vụ chưa hoàn thành đã quá hạn: Không



Phụ lục 02

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC ĐỀ ÁN TRONG CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Báo cáo số: 741/BC-UBDT ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban Dân tộc)

I. Đề án trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội 6 tháng đầu năm 2021

STT	Tên đề án	Thời gian trình	Cấp trình	Nguồn văn bản giao
1	Đề án “Xác định thành phần, tên gọi của một số dân tộc và xây dựng danh mục các dân tộc Việt Nam”	Tháng 5 năm 2021	Ban Bí thư	Công văn số 715/VPCP-TH của Văn phòng Chính phủ ngày 1/4/2021

*Ghi chú: Ủy ban Dân tộc đã có văn bản gửi Văn phòng Trung ương Đảng xin lùi thời gian trình Ban Bí thư đến tháng 9/2021 (Công văn số 10-CV/BCSD Ủy ban Dân tộc ngày 25/5/2021).

II. Đề án trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 6 tháng đầu năm 2021

Số đề án phải trình trong 6 tháng đầu năm 2021				Tổng số đề án đã trình thuộc CTCT 6 tháng đầu năm	Số đề án đã ban hành thuộc CTCT 6 tháng đầu năm	Số đề án chưa trình	Tỷ lệ đề án đã trình so với tổng số đề án phải trình
Số đề án giao đầu năm 2021	Số đề án giao thêm	Số đề án xin chuyển, xin rút khỏi CTCT 6 tháng đầu năm	Tổng số				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
04	0	0	04	04	0	04	100%

Ghi chú: Các công thức tính được quy định trong bảng thống kê

- Cột (4) = (1) + (2) - (3)

- Cột (7) = (4) - (5)

- Cột (8) = (5) / (4)